TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 43/2018/HS-ST
Ngày: 27/12/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Công Đạt;

Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Chinh - Thư ký tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Lê Quý Tỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2018/TLST-HS ngày 03/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 13/12/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn D**; sinh năm 1997, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn P (đã chết) và bà Bùi Thị L; bị cáo có vợ là Hồ Thị T và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 30/5/2018 bị Công an huyện K ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức xử phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi *Trộm cắp tài sản.*

Nhân thân: Từ nhỏ ở với cha, mẹ, vào các ngày 05/5/2018 và ngày 23/7/2018 thực hiện hành vi *Trộm cắp tài sản*; Ngày 04/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo hiện nay đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk (địa chỉ: Thôn 4, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Phan Bá Q, sinh năm 1984;
Địa chỉ: Buôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt (Anh T có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Y N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Trọng B;

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

- Anh Y V Niê;

Địa chỉ: Buôn Đ, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Trương Văn D đã hai lần trộm cắp tài sản trong các ngày 05/5/2018 và ngày 23/7/2018:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 05/5/2018, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47K7-6505, nhãn hiệu Vecstar, màu sơn đỏ (xe này do do anh Y V Niê mượn của anh Y N rồi Y V cho Y Nn mượn lại), chở Y Nn Mlô đi vào xã C, huyện K nhằm trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 10 giờ khi đến trước nhà rẫy của anh Phan Bá Q tại Buôn E, xã C, thấy nhà khóa cửa, không có người trông coi nên D và Y Nn nảy sinh ý định vào nhà để trộm cắp nên cả hai dừng xe và đi vào, thì phát hiện dưới giếng nước phía cổng sau của nhà rẫy có 01 máy bơm nước cama loại 1,5 kg, màu vàng. D và Y Nn dùng tay kéo bơm từ dưới giếng lên, D tháo ống dẫn nước cùng dây điện ra khỏi máy bơm, sau đó D điều khiển xe chở Y Nn mang máy bơm đi tìm nơi tiêu thụ, khi đi đến khu vực thôn 6, xã C, huyện K thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K phát hiện đưa về trụ sở.

Vụ thứ hai: Khoảng 07 giờ ngày 23/7/2018, D một mình mang theo 01 bao xác rắn màu đỏ, sọc trắng đi bộ vào rẫy của người dân tại thôn K, xã C, huyện K để trộm cắp tài sản, khi đến rẫy trồng cây mắc ca của anh Nguyễn Trọng T, thấy không có người trông coi nên D đã đi vào hái trộm được 26 kg quả mắc ca tươi, trên đường đi tìm nơi bán thì bị anh Nguyễn Trọng B phát hiện, giao D cùng tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K xử lý.

Tại biên bản và Kết luận định giá tài sản ngày 15/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: 01 máy bơm nước ký hiệu cama, màu vàng, loại 1,5kg, trị giá 2.150.000 đồng.

Tại biên bản và Kết luận định giá tài sản ngày 20/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện K kết luận: 26 kg quả mắc ca tươi có trị giá 1.300.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 3.450.000 đồng.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: 01 máy bơm nước ký hiệu cama, loại 1,5kg, màu vàng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47K7-6505, nhãn hiện Vecstar, màu sơn đỏ; 26 kg quả mắc ca tươi; 01 bao xác rắn màu đỏ, sọc trắng.

Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Trương Văn D về tội *Trộm cắp tài sản* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Văn D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn D phạm tội *Trộm cắp tài sản;*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trương Văn D từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính tù ngày bắt thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại 01 máy bơm nước ký hiệu cama, loại 1,5kg, màu vàng cho anh Phan Bá Q; trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 47K7-6505, nhãn hiện Vecstar, màu sơn đỏ cho anh Y N Niê; trả 26 kg quả mắc ca tươi cho anh Nguyễn Trọng T là các chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu đỏ, sọc trắng do không còn giá trị sử dụng.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Phan Bá Q, anh Nguyên Trọng T, anh Y N Niê không yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Bị cáo Trương Văn D không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Y Nn Mlô là người cùng bị cáo Trương Văn Dương trộm cắp 01 máy bơm nước cama của anh Phan Bá Q nhưng Y Nn Mlô đã chết nên không đề cập xử lý *(Trích lục khai tử số 653/TLKT-BS ngày 11/10/2018 của Ủy ban nhân dân xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk)*.

Đối với anh Y V Niê là người cho Y Nn Mlô mượn xe mô tô biển kiểm soát 47K7-6505 nhưng anh Y V Niê không biết Y Nn Mlô cùng bị cáo D dùng chiếc xe đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản xác định lại hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận, lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu tài sản nên khoảng 08 giờ ngày 05/5/2018 bị cáo D đã lấy trộm 01 máy bơm nước ký hiệu cama của anh Phan Bá Q và khoảng 07 giờ ngày 23/7/2018 bị cáo đã hái trộm 26 kg quả mắc ca tươi của anh Nguyễn Trọng T, tổng trị giá tài sản trộm cắp là 3.450.000 đồng.

Với hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, hành vi của bị cáo đã phạm tội *Trộm cắp tài sản,* tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự nên Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173: Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

……

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn nhanh chóng có tiền để mua ma túy sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy bơm nước của anh Phan Bá Q và 26 kg quả mắc ca tươi của anh Nguyễn Trọng T, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Q và anh T được pháp luật bảo vệ, nên cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân: Bị cáo bị cáo là người nghiện ma túy và có 01 tiền sự khi bị xử phạt hành chính bằng hình phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền phạt là 1.500.000 đồng và đến nay bị cáo vẫn chưa thi hành, nên Hội đồng xét xử cần xem xét về nhân thân của bị cáo khi quyết định mức hình phạt và cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Phan Bá Q, anh Nguyễn Trọng T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Y N Niê đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết là phù hợp.

[7] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại 01 máy bơm nước ký hiệu cama, loại 1,5kg, màu vàng cho anh Phan Bá Q; trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 47K7-6505, nhãn hiện Vecstar, màu sơn đỏ cho anh Y N Niê; trả 26 kg quả mắc ca tươi cho anh Nguyễn Trọng T là các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Tịch thu tiêu hủy 01 báo xác rắn màu đỏ, sọc trắng do không còn giá trị sử dụng là phù hợp.

[8] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cần buộc bị cáo Trương Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với Y Nn Mlô là người cùng bị cáo Trương Văn D trộm cắp 01 máy bơm nước cama của anh Phan Bá Q nhưng hiện nay Y Nn Mlô đã chết nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với anh Y V Niê là người cho Y Nn Mlô mượn xe mô tô biển kiểm soát 47K7-6505 nhưng anh Y V Niê không biết việc Y Nn cùng bị cáo D dùng chiếc xe đi trộm cắp tài sản nên không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn D phạm tội *Trộm cắp tài sản.*

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn D **09** (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Phan Bá Q, anh Nguyễn Trọng T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Y N Niê đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại 01 máy bơm nước ký hiệu cama, loại 1,5kg, màu vàng cho anh Phan Bá Q; trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 47K7-6505, nhãn hiện Vecstar, màu sơn đỏ cho anh Y N Niê; trả 26 kg quả mắc ca tươi cho anh Nguyễn Trọng T là các chủ sở hữu hợp pháp *(theo các biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 27/10/2018, ngày 30/10/2018 và ngày 31/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk)*.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu đỏ, sọc trắng do không còn giá trị sử dụng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Văn Vân

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện K;
- Cơ quan THA hình sự huyện K;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- Bị cáo; Các bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu HS-VP.